

Bản án số: 88/2021/HS-ST  
Ngày 29-12-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Thao

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Thanh Vân, bà Lê Thị Hồng Hạnh

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Hoàng - Thư ký Tòa án nhân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2021/HSST ngày 05-11-2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2021/QĐXXST-HS ngày 14-12-2021, đối với bị cáo:

**Lưu Toàn N;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 04-11-1991, tại Hà Nội; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Lưu Bá L (đã chết); con bà: Phan Thị H, sinh năm 1957; Vợ là: Lê Thị T, sinh năm 1996; Có 02 con: con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2018 ;Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 23-01-2019, bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” (đã được xóa án tích). Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

***- Bị hại:*** Anh Vũ Ngọc Q, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã G, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt

***- Người có quyền lợi N vụ liên quan:***

+ Anh Vũ Đình S, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã G, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt

+ Anh Trần Quang V, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Tổ 14, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt

+ Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Tổ dân phố Hồng Tân, phường Hồng Hà, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt

***- Người làm chứng:***

+ Anh Bùi Thành N, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Thôn V, xã P, huyện B, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

+ Anh Nghiêm Văn T, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Tổ 11, thị Trấn Y, huyện B, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 29-3-2021, Lưu Toàn N cùng Nguyễn Anh T đến quán bi-a Vinh Cúc (thuộc tổ 11, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái) để chơi bi-a. Đến nơi, N và T đã gặp Vũ Đình S tại phòng chơi bi-a vip 4. N đã hỏi S về số tiền S đã vay dẫn đến hai bên cãi nhau. N đi ra ngoài cầm một cán ô bằng kim loại rồi đi vào vụt một phát vào chân của S. Bị N đánh, S đã chạy đi lấy một con dao và một chiếc điều cày ở quán bi-a rồi lao về phía N nhưng được mọi người can ngăn lại. Sau đó, S gọi điện thoại cho anh trai là Vũ Ngọc Q nói về việc bị N đánh. Khi thấy S gọi điện thoại, T đã vào khu vực bếp của quán bi-a lấy một chiếc kéo bằng kim loại có chuôi bằng nhựa màu xanh dài khoảng 18,5cm cho vào Ti quần đang mặc. Khoảng 10 phút sau, Vũ Ngọc Q đi đến quán bi-a và hỏi “Đứa nào đánh em tao” thì T trả lời “Tao đánh đấy thì sao”. Nghe thấy vậy Q đã dùng tay đâm một phát vào mắt trái của T rồi lao vào đánh T. Do bị đánh, T đã rút chiếc kéo trong Ti quần ra đâm về phía Q và đã đâm trúng vào vùng ngực bên trái, tay trái, vùng vai phải, vùng ức và bàn tay phải của Q. Thấy Q bị đâm, S cũng lao vào đánh T thì bị mũi kéo T đang cầm đâm trúng vào bên vai trái của S. Sau đó sự việc mọi người can ngăn không cho hai bên đánh nhau nữa. Lúc này, T đang cầm kéo ở tay thì N chạy lại giằng lấy chiếc kéo rồi chạy vòng qua người S và dùng tay trái cầm kéo đâm một phát trúng vào phần bụng của Q rồi N rút chiếc kéo xuống đường. Thấy Q bị N đâm, S đã đẩy N ra và lao vào để đánh N, N nhặt một cán ô bằng kim loại vụt về phía S nhưng không trúng. Sau đó sự việc đã được mọi người can ngăn, Q được đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 82/TgT ngày 25-5-2021 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Yên Bái kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Vũ Ngọc Q là 38%.

Công văn số 50/TT ngày 21-7-2021 của của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Yên Bái, xác định thương tích của Vũ Ngọc Q do Lưu Toàn N gây nên gồm: Viết thương vùng bụng trên rốn là 1%; khâu viết thương gan là 31%; tổng thương tích là 32%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Vũ Ngọc Q do Nguyễn Anh T gây nên có tổng thương tích là 6%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 83/TgT ngày 25-5-2021 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Yên Bái kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do gây tích gây nên của Vũ Đình S hiện tại là: 1%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 92/TgT ngày 03-6-2021 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Yên Bái kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do gây tích gây nên của Lưu Toàn N hiện tại là: 1%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 93/TgT ngày 03-6-2021 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Yên Bái kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do gây tích gây nên của Nguyễn Anh T hiện tại là: 1%.

Cáo trạng số: 74/CT-VKS-TP ngày 04-11-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố Lưu Toàn N về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lưu Toàn N phạm tội: Cố ý gây thương tích;

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lưu Toàn N: từ 03 năm đến 04 năm tù;

- Về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và không có tranh luận gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, N vụ liên quan; người làm chứng; vật chứng bị thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ ngày 29-3-2021 tại khu vực quán bi-a Vinh Cúc (thuộc tổ 11, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái), Lưu Toàn N đã có hành vi dùng kéo nhọn (là hung khí nguy hiểm) đâm vào vùng bụng của anh Vũ Ngọc Q, gây tổn thương cơ thể của anh Q là 32%. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến sức khỏe công dân

được pháp luật bảo vệ. Do đó cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo Lưu Toàn N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức điều chỉnh mọi hành vi, hoạt động bản thân. Bị cáo biết hành vi dùng kéo nhọn là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Ngày 23-01-2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” (đã được xóa án tích). Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, sửa đổi bản thân mà vẫn thực hiện tội phạm. Đây là thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém. Do đó cần có mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo được bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy bị cáo Lưu Toàn N không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên áp dụng cho bị cáo được hưởng chế định quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung phạt nhưng trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo.

[6] Đối với các hành vi và người liên quan khác:

- Đối với Nguyễn Anh T là người đã có hành vi dùng kéo đâm gây tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Vũ Ngọc Q là 06% và gây tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Vũ Đình S là 01%. Xét thấy hành vi của Nguyễn Anh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị hại là anh Vũ Ngọc Q và anh Vũ Đình S đều có đơn đề nghị không khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Anh T nên cơ quan điều tra căn cứ khoản 1 Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự không xử lý trách nhiệm hình sự với Nguyễn Anh T và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

- Đối với Vũ Ngọc Q là người có hành vi dùng tay nắm Nguyễn Anh T gây tỷ lệ tổn thương cơ thể của T là 1% . Xét thấy hành vi của Q chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

- Đối với 01% tỷ lệ tổn thương có thể của Lưu Toàn N, xác định là do quá trình N can ngăn T, Q, Sự đánh nhau gây nên. Lưu Toàn N không có yêu cầu gì nên cơ quan điều tra không đề cập xem xét, xử lý là phù hợp.

[7] Về vật chứng:

- Đối với 01 ống thép trụ tròn, dài 1,02m, đường kính 4cm, kiểu cán ô; 01 ống điều màu nâu vàng dài 66cm, đường kính 06cm thân ống bị dập vỡ. Xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 đôi dép nhựa màu đen trắng dài 25cm. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của anh Vũ Ngọc Q, tuy nhiên anh Q không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc kéo có chuôi bằng nhựa màu xanh, thân kéo dài 18,5cm, lưỡi kéo dài 11,5cm, rộng 1,8 cm do anh Trần Quang V giao nộp cho cơ quan điều tra. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của anh Vinh không liên quan đến tội phạm, nhưng anh Vinh không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc kéo có chuôi bằng nhựa màu xanh, thân kéo dài 18,5cm, lưỡi kéo dài 11,5cm, rộng 1,8 cm mà Lưu Toàn N đã sử dụng để làm công cụ phạm tội. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được nên không đề cập xem xét, xử lý.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Nguyễn Anh T đã bồi thường cho anh Vũ Ngọc Q và anh Vũ Đình S số tiền 30.000.000 đồng; bị cáo Lưu Toàn N đã bồi thường cho anh Vũ Ngọc Q số tiền 50.000.000 đồng. Anh Q và anh Sự không có yêu cầu bồi thường gì khác nên hội đồng xét xử không xét.

- Anh Trần Quang V là chủ quán bi-a Vinh Cúc không yêu cầu Lưu Toàn N, Nguyễn Anh T, Vũ Đình S, Vũ Ngọc Q phải bồi thường đối với đối với các tài sản bị mất, hư hỏng nên hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Lưu Toàn N và Nguyễn Anh T đều không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi N vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lưu Toàn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lưu Toàn N 03 (Ba) năm, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 ống thép trụ tròn, dài 1,02m, đường kính 4cm, kiểu cán ô; 01 ống điều màu nâu vàng dài 66cm, đường kính 06cm thân ống bị dập vỡ;

01 đôi dép nhựa màu đen trắng dài 25cm; 01 chiếc kéo có chuôi bằng nhựa màu xanh, thân kéo dài 18,5cm, lưỡi kéo dài 11,5cm, rộng 1,8 cm.

**4. Về án phí:** Bị cáo Lưu Toàn N phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi N vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được công bố.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP.Yên Bái;
- CCTHADS TP.Yên Bái;
- HSNV CATP. Yên Bái;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu HS, TA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Ngọc Thao**



